

Số: 20/KH-MNHC

Kiến Hưng, ngày 24 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Cải tiến chất lượng giáo dục
Năm học 2025 – 2026

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia;

Căn cứ vào Kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025–2026 của ngành Giáo dục; kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của Trường Mầm non Hoàng Công;

Căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường.

Trường Mầm non Hoàng Công xây dựng Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục năm học 2025 – 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xây dựng nền nếp hoạt động ổn định cho Trường Mầm non Hoàng Công ngay từ năm học đầu tiên đi vào hoạt động; từng bước hoàn thiện hệ thống tổ chức, quản lý, điều hành nhà trường theo đúng quy định của ngành Giáo dục và phù hợp với thực tiễn địa phương.

- Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ thông qua việc rà soát thực trạng các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, xác định rõ những điểm mạnh, hạn chế ban đầu và xây dựng các giải pháp cải tiến cụ thể, khả thi, có lộ trình phù hợp với điều kiện của một trường mầm non mới thành lập.

- Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, năng lực chuyên môn, kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, góp phần nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng – đồ chơi, môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học theo hướng an toàn, thân thiện, hiện đại, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non và các tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tăng cường mối quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với cha mẹ trẻ, chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội trong việc huy động các nguồn lực, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho trẻ, tạo môi trường giáo dục thống nhất, đồng bộ giữa gia đình – nhà trường – xã hội.

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện, minh chứng và nền tảng quản lý cần thiết để Trường Mầm non Hoàng Công từng bước tham gia kiểm định chất lượng giáo dục trong những năm học tiếp theo, hướng tới mục tiêu xây dựng nhà trường phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục phải bám sát các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phù hợp với các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non và điều kiện thực tế của Trường Mầm non Hoàng Công trong năm học đầu tiên đi vào hoạt động.

- Các nội dung cải tiến phải được xác định rõ ràng, cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm; đảm bảo tính khả thi, hiệu quả và có lộ trình thực hiện phù hợp với nguồn lực hiện có của nhà trường.

- Biện pháp thực hiện phải gắn với từng lĩnh vực công tác (quản lý, chuyên môn, cơ sở vật chất, phối hợp gia đình – xã hội...), có phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng cá nhân, bộ phận; xác định thời gian hoàn thành và kết quả cần đạt.

- Việc tổ chức thực hiện kế hoạch phải được triển khai đồng bộ, thống nhất trong toàn trường; đảm bảo sự tham gia tích cực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và sự phối hợp chặt chẽ của cha mẹ trẻ, các tổ chức, đoàn thể địa phương.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ việc thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục; kịp thời điều chỉnh, bổ sung các giải pháp cho phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ ngày càng được nâng cao.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy – UBND phường Kiến Hưng: Trong mô hình chính quyền 2 cấp, nhà trường nhận sự chỉ đạo trực tiếp, kịp thời từ UBND thành phố Hà Nội và UBND phường Kiến Hưng, giúp việc triển khai nhiệm vụ năm học nhanh chóng, gọn nhẹ, không qua trung gian, giảm thủ tục hành chính.

- Nhà trường mới thành lập: Toàn bộ cơ sở vật chất, trang thiết bị được đầu tư đồng bộ, hiện đại, theo định hướng “*Trường học thông minh*”. Đây là nền tảng quan trọng để xây dựng môi trường giáo dục thân thiện – an toàn – hiện đại.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trẻ, năng động: Dù mới đi vào hoạt động, nhưng tập thể sư phạm của trường nhiệt tình, đoàn kết, có tinh thần học hỏi, sẵn sàng tiếp cận công nghệ số và đổi mới phương pháp dạy học.

- Sự ủng hộ của chính quyền địa phương và nhân dân: Được sự đồng thuận của phụ huynh, tổ dân phố và các đoàn thể phường, tạo điều kiện thuận lợi để nhà trường thực hiện xã hội hoá giáo dục, gắn kết chặt chẽ với cộng đồng.

- Chủ đề năm học 2025 – 2026 “*Trường học thông minh – Bé tự tin tỏa sáng*”: Là động lực để toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên thi đua sáng tạo, áp dụng CNTT và các phương pháp giáo dục mới, góp phần khẳng định uy tín và thương hiệu của nhà trường ngay từ những năm đầu thành lập.

- Tính chủ động trong quản lý: Do trực tiếp chịu sự chỉ đạo từ UBND phường, nhà trường có sự linh hoạt trong xây dựng kế hoạch giáo dục, phù hợp với thực tiễn địa phương, đồng thời được hỗ trợ kịp thời về an ninh, y tế, cơ sở hạ tầng.

2. Khó khăn

- Trường mới thành lập: Cơ sở vật chất tuy đã được đầu tư nhưng vẫn đang trong quá trình hoàn thiện, một số hạng mục, trang thiết bị, đồ dùng – đồ chơi chưa đầy đủ; cảnh quan sư phạm cần tiếp tục được bổ sung, chăm chút để đạt chuẩn lâu dài.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên còn trẻ: Phần lớn giáo viên hợp đồng mới ra trường chưa có nhiều kinh nghiệm thực tiễn, kỹ năng xử lý tình huống sư phạm, kỹ năng phối hợp với phụ huynh, kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục còn hạn chế. Việc tiếp cận và vận hành mô hình “Trường học thông minh” đòi hỏi sự bồi dưỡng liên tục.

- Công tác xã hội hoá giáo dục còn hạn chế: Do trường mới đi vào hoạt động, phụ huynh và cộng đồng cần thêm thời gian để hiểu, tin tưởng và đồng hành cùng nhà trường trong việc ủng hộ, hỗ trợ vật chất, tinh thần.

- Đội ngũ chưa đồng bộ: 01 vị trí Phó Hiệu trưởng chưa được bổ nhiệm. Thiếu 08 giáo viên biên chế, hiện phải hợp đồng bổ sung nên tính ổn định, gắn bó chưa cao.

Thiếu 01 nhân viên văn thư, 01 nhân viên kế toán, 01 nhân viên y tế học đường; hiện tại các vị trí này đều do nhân sự hợp đồng đảm nhiệm.

→ Việc phân lớn đội ngũ nhân sự làm việc theo hợp đồng dẫn đến tâm lý chưa yên tâm công tác lâu dài, có lúc ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ triển khai nhiệm vụ.

- Thói quen tiếp cận công nghệ thông minh trong GDMN: Dù là xu hướng tất yếu nhưng cả giáo viên và phụ huynh đều còn mới mẻ, cần có thời gian tập huấn, hướng dẫn, để thích ứng với phần mềm quản lý, điểm danh thông minh, sổ liên lạc điện tử.

- Áp lực khẳng định uy tín ngay từ năm đầu tiên: Là ngôi trường mới, yêu cầu tạo được niềm tin với phụ huynh và xã hội rất lớn, đòi hỏi tập thể sư phạm phải nỗ lực nhiều hơn trong mọi như công tác tuyển sinh, hoạt động nuôi dưỡng – chăm sóc – giáo dục trẻ.

3. Đặc điểm tình hình trường mầm non Hoàng Công năm học 2025- 2026:

3.1. Số lượng, quy mô:

3.1.1. Đội ngũ CBGVNV:

NHÂN SỰ		SL	BIÊN CHẾ	HỢP ĐỒNG		ĐẢNG VIÊN	TRÌNH ĐỘ				
				Phường	Trường		Trên ĐH	ĐH	CĐ	Trung cấp	Khác
Ban Giám hiệu		02	02	02	0	02	0	02	0	0	
GV	Khối MGL	02	01	01	01	01	0	01	01	0	
	Khối MGN	06	04	04	02	01	0	04	02	0	
	Khối MGB	06	03	03	01	02	0	04	02	0	
	NT 25-36	04	02	02	02	02	0	03	01	0	
	Tổng	18	10	10	08	06	0	12	06	0	
NV	KT	01	0	0	01	0	0	01	0	0	
	Cấp dưỡng	05	0	0	05	01	0	0	05	0	
	Y tế kiêm VT	01	0	0	01	0	0	01	0	0	
	Bảo vệ, phục vụ	03	0	0	03	0	0	0	0	0	THPT
	Tổng	10	0	0	10	0	0	02	05	0	03
TS	Số lượng	30	12	12	18	09	0	16	11	0	03

* Về đội ngũ:

- Nhà trường có 29 cán bộ, giáo viên, nhân viên, trong đó:

+ Biên chế: 12/29 người đạt 41, 3%.

+ Trong đó: Cán bộ quản lý: 02 người, giáo viên: 18 người, nhân viên: 10 người

+ Hợp đồng: 17/29 người đạt 58, 6%, chia ra: Giáo viên: 08 người (Hợp đồng trường); nhân viên nấu ăn: 05 người (Hợp đồng theo Nghị định 111); nhân viên bảo vệ: 02 người (Hợp đồng trường)

+ Cán bộ quản lý: 02/03 người, trong đó: Biên chế: 2/2 người đạt 100%; Trình độ chuyên môn Đại học: 2/2 người đạt 100%; Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp 2/2 người đạt 100%. Trình độ thạc sĩ quản lý giáo dục: 1/2 người đạt 50%.

+ Giáo viên: 18 giáo viên, trong đó: Giáo viên biên chế: 10 người; Giáo viên hợp đồng: 08 người. Trình độ đào tạo: Trên chuẩn: 12/18 người đạt 67%; Đạt chuẩn: 6/18 người đạt 33% (đang học nâng chuẩn)

3.1.2. Học sinh

Khối/Nhóm lớp	Số lớp	Số trẻ	Trẻ khuyết tật	Trẻ diện ưu tiên
Khối Mẫu giáo lớn (Little Angle)	01	35	0	0
Khối Mẫu giáo nhỏ (Little Star)	03	75	0	0
Khối Mẫu giáo bé (Little Moon)	03	80	0	0
Nhóm trẻ 25-36 tháng (Little Sun)	02	60	0	0
Tổng	09	250	0	0

3.1.3. Cơ sở vật chất

TT	Nội dung	Số phòng	Ghi chú
1	Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo		
	Phòng sinh hoạt chung	13	Diện tích 1 phòng 90 m ²
	Phòng vệ sinh chung	03	Diện tích 1 phòng 15 m ²
2	Khối phòng phục vụ học tập		
	Phòng nghệ thuật, thể chất	01	Diện tích 1 phòng 90 m ²
	Khu vui chơi phòng thể chất	01	Diện tích 1 phòng 150 m ²
	Phòng tin học-tiếng Anh	02	Diện tích 1 phòng 90 m ²
	Phòng Steam	01	Diện tích 1 phòng 90 m ²
3	Khối phòng hành chính quản trị		
	Phòng hiệu trưởng	01	Diện tích 1 phòng 30 m ²

	Phòng phó hiệu trưởng	02	Diện tích 1 phòng 25 m ²
	Văn phòng	01	
	Phòng hành chính quản trị	01	Diện tích 1 phòng 15 m ²
	Phòng bảo vệ	01	Diện tích 1 phòng 15 m ²
	Phòng y tế	01	Diện tích 1 phòng 15 m ²
4	Khối phụ trợ		
	Phòng Hội trường	01	Diện tích 1 phòng 90 m ²
5	Khối phòng tổ chức ăn	01	Diện tích 1 phòng 90 m ²

IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

1. Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Trường Mầm non Hoàng Công được thành lập và chính thức đi vào hoạt động từ tháng 9 năm học 2025–2026. Nhà trường đã từng bước kiện toàn tổ chức bộ máy, thực hiện quản lý và điều hành các hoạt động theo đúng quy định, đáp ứng yêu cầu của Tiêu chuẩn 1 ở Mức 2. Tuy nhiên, nhằm nâng cao chất lượng quản lý, đảm bảo tính bền vững và hướng tới mức độ cao hơn trong kiểm định chất lượng giáo dục, nhà trường xác định một số tiêu chí trọng tâm cần tiếp tục cải tiến trong năm học 2025–2026.

*** CÁC TIÊU CHÍ TRỌNG TÂM CẦN CẢI TIẾN**

- Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

+ Thực trạng: Nhà trường đã xây dựng phương hướng phát triển và kế hoạch năm học phù hợp với thực tiễn; tuy nhiên chiến lược phát triển trung hạn, dài hạn chưa thật sự cụ thể về mục tiêu, chỉ số đánh giá và lộ trình thực hiện.

+ Biện pháp cải tiến: Hoàn thiện chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025–2030, tầm nhìn đến 2035 theo hướng rõ mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp và tiến độ thực hiện; Tổ chức lấy ý kiến hội đồng sư phạm, cha mẹ trẻ và các lực lượng liên quan trước khi ban hành; Công khai chiến lược phát triển và định kỳ rà soát, điều chỉnh phù hợp với thực tiễn.

- + Thời gian: Năm học 2025–2026
- + Phụ trách: Hiệu trưởng, Ban giám hiệu
- + Kết quả mong đợi: Có chiến lược phát triển nhà trường đầy đủ, khả thi, làm cơ sở cho việc nâng cao hiệu quả quản lý và phát triển bền vững.

- Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

+ Thực trạng: Nhà trường thực hiện quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo đúng quy định; tuy nhiên việc chuẩn hóa hệ thống hồ sơ điện tử và ứng dụng CNTT trong quản lý còn chưa đồng bộ.

+ Biện pháp cải tiến: Chuẩn hóa hệ thống hồ sơ quản lý theo hướng số hóa; Ứng dụng phần mềm quản lý tài chính, tài sản; Tập huấn nghiệp vụ quản lý hành chính, tài chính cho cán bộ, nhân viên.

- + Thời gian: Thường xuyên trong năm học 2025–2026
- + Phụ trách: Hiệu trưởng, Kế toán, Văn thư
- + Kết quả mong đợi: Công tác quản lý hành chính, tài chính, tài sản khoa học, minh bạch, hiệu quả hơn.

- Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục

+ Thực trạng: Nhà trường tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non đúng quy định; tuy nhiên việc đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động, tăng cường hoạt động trải nghiệm và giáo dục kỹ năng sống cho trẻ cần tiếp tục được đẩy mạnh.

+ Biện pháp cải tiến: Tổ chức bồi dưỡng giáo viên về phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; Đa dạng hóa các hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, khám phá; Tăng cường dự giờ, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- + Thời gian: Thường xuyên
- + Phụ trách: Ban giám hiệu, Tổ chuyên môn
- + Kết quả mong đợi: Hoạt động giáo dục được tổ chức linh hoạt, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

+ Thực trạng: Nhà trường đã thực hiện đầy đủ các quy định về an ninh trật tự, an toàn trường học; tuy nhiên cần tiếp tục tăng cường kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, phòng cháy chữa cháy và xử lý tình huống cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ.

+ Biện pháp cải tiến: Tăng cường tổ chức tập huấn, diễn tập phòng cháy chữa cháy, phòng chống tai nạn thương tích; Phối hợp với các lực lượng chức năng trong đảm bảo an ninh trật tự trường học; Tăng cường giáo dục kỹ năng an toàn cho trẻ thông qua các hoạt động trải nghiệm.

- + Thời gian: Thường xuyên
- + Phụ trách: Hiệu trưởng, Nhân viên y tế, Bảo vệ
- + Kết quả mong đợi: Môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, tạo niềm tin cho cha mẹ trẻ và cộng đồng.

* CÁC TIÊU CHÍ ĐẠT – TIẾP TỤC DUY TRÌ VÀ PHÁT HUY

- **Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác** → Tiếp tục duy trì hoạt động nền nếp, nâng cao chất lượng tham mưu, giám sát.

- **Tiêu chí 1.3:** Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác → Tiếp tục phát huy vai trò lãnh đạo của Chi bộ, Công đoàn, các đoàn thể trong xây dựng môi trường giáo dục tích cực.

- **Tiêu chí 1.4:** Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng → Duy trì hoạt động hiệu quả, tăng cường bồi dưỡng năng lực quản lý và chuyên môn.

- **Tiêu chí 1.5:** Tuyển sinh, tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo → Duy trì tuyển sinh đúng quy định, tổ chức nhóm lớp khoa học, ổn định.

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên → Tiếp tục phát triển đội ngũ, nâng cao chất lượng chuyên môn và tinh thần trách nhiệm.

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở → Duy trì thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong mọi hoạt động của nhà trường.

2. Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên của Trường Mầm non Hoàng Công được bố trí đảm bảo theo quy định về số lượng, cơ cấu và trình độ đào tạo. Nhà trường thực hiện đánh giá, phân công nhiệm vụ phù hợp với vị trí việc làm; quan tâm bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Kết quả tự đánh giá cho thấy Tiêu chuẩn 2 đạt yêu cầu ở Mức 2. Tuy nhiên, để nâng cao chất lượng đội ngũ và hướng tới phát triển bền vững, nhà trường xác định một số nội dung trọng tâm cần tiếp tục cải tiến.

* CÁC TIÊU CHÍ TRỌNG TÂM CẦN CẢI TIẾN

- Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng (Cải tiến)

+ Thực trạng: Hiệu trưởng đã được bổ nhiệm, đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định. Trường hiện đang thiếu phó hiệu trưởng, dẫn đến một số nhiệm vụ quản lý, điều hành, phân công công việc và kiểm tra – giám sát chưa được kịp thời và hiệu quả. Kinh nghiệm quản lý, tổ chức triển khai các hoạt động đổi mới giáo dục còn hạn chế do trường mới thành lập.

+ Biện pháp cải tiến: Bổ sung phó hiệu trưởng: Tiến hành đề xuất bổ nhiệm phó hiệu trưởng theo đúng quy định, ưu tiên người có kinh nghiệm, có chuyên môn.

+ Phân công nhiệm vụ rõ ràng: Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng phối hợp phân công, theo dõi, đánh giá hoạt động các bộ phận, tổ chuyên môn và nhân viên.

+ Bồi dưỡng năng lực quản lý: Tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, lãnh đạo; Học tập kinh nghiệm từ các trường mầm non có chất lượng tốt; Đổi mới phương pháp quản lý theo hướng dân chủ, hiệu quả, ứng dụng CNTT, công nghệ số trong chỉ đạo – điều hành.

+ Giám sát, tự đánh giá: Thường xuyên đánh giá hiệu quả công tác quản lý, điều chỉnh phân công và phương pháp quản lý theo kết quả thực tế.

+ Thời gian: Thường xuyên trong năm học 2025–2026

+ Phụ trách: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng mới (sau bổ nhiệm)

+ Kết quả mong đợi:

+ Hoàn thiện bộ máy quản lý; Nâng cao hiệu quả điều hành, phân công công việc; Tạo môi trường quản lý minh bạch, ổn định, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

- Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên (Cải tiến)

+ Thực trạng: Giáo viên đủ số lượng, đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo; tuy nhiên ½ số giáo viên của nhà trường là giáo viên hợp đồng, giáo viên mới ra trường nên kinh nghiệm tổ chức hoạt động giáo dục, đặc biệt là đổi mới phương pháp lấy trẻ làm trung tâm, còn chưa đồng đều.

+ Biện pháp cải tiến: Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho từng giáo viên; Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, dự giờ, thao giảng, chia sẻ kinh nghiệm; Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ; Ứng dụng CNTT, công nghệ số, công nghệ AI trong giảng dạy, đánh giá trẻ và quản lý hồ sơ giáo dục; Tăng cường phối hợp trong tổ chuyên môn để nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục.

+ Thời gian: Thường xuyên

+ Phụ trách: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn

+ Kết quả mong đợi: Giáo viên vững chuyên môn, linh hoạt tổ chức hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ.

- Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên (Cải tiến)

+ Thực trạng: Hiện tại toàn bộ nhân viên là hợp đồng, chưa có nhân viên chính thức. Thiếu nhân viên văn thư, dẫn đến việc quản lý hồ sơ, văn bản, lưu trữ tài liệu và hỗ trợ hành chính còn hạn chế. Nhân viên đang thực hiện nhiệm vụ cơ bản, nhưng chưa ổn định về lâu dài và thiếu một số kỹ năng chuyên môn cần thiết.

+ Biện pháp cải tiến: Bổ sung nhân sự: Tiến hành đề xuất tuyển dụng hoặc xin điều động thêm nhân viên văn thư theo đúng quy định; Đánh giá nhu cầu nhân sự dài hạn để sắp xếp hợp đồng và chuyển chính thức khi đủ điều kiện.

Nâng cao năng lực nhân viên hợp đồng: Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn định kỳ; Tập huấn kỹ năng sử dụng phần mềm quản lý, hồ sơ điện tử, nghiệp vụ văn thư – hành chính; Xây dựng quy trình rõ ràng cho từng vị trí công việc.

Ổn định và duy trì: Đảm bảo phân công nhiệm vụ hợp lý, giám sát công việc hàng ngày; Tạo cơ chế khen thưởng, động viên để tăng tính ổn định và trách nhiệm của nhân viên hợp đồng.

- Thời gian: Năm học 2025–2026

- Phụ trách: Hiệu trưởng

- Kết quả mong đợi: Đầy đủ nhân sự, đặc biệt là văn thư; Nhân viên hợp đồng nâng cao năng lực, thực hiện tốt nhiệm vụ; Hỗ trợ hiệu quả cho quản lý, giáo dục và hoạt động nhà trường; Tạo môi trường làm việc ổn định, chuyên nghiệp

3. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Trường Mầm non Hoàng Công là đơn vị mới thành lập, cơ sở vật chất được đầu tư đồng bộ, hiện đại ngay từ đầu năm học 2025–2026. Hệ thống phòng học, phòng chức năng, khu hành chính quản trị, khu tổ chức ăn, phòng thể chất, phòng STEAM, phòng Tin học – Tiếng Anh... cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Kết quả tự rà soát cho thấy Tiêu chuẩn 3 đạt yêu cầu ở Mức 2. Tuy nhiên, để đảm bảo tính đồng bộ, khai thác hiệu quả cơ sở vật chất theo định hướng “Trường học thông minh” và chuẩn bị nền tảng cho kiểm định chất lượng giáo dục trong các năm tiếp theo, nhà trường xác định một số tiêu chí cần tiếp tục cải tiến.

CÁC TIÊU CHÍ TRỌNG TÂM CẦN CẢI TIẾN

- Tiêu chí 3.1: Diện tích, khuôn viên, cảnh quan môi trường

+ Thực trạng: Khuôn viên trường đảm bảo diện tích theo quy định; có đầy đủ các khối phòng học, phòng chức năng, phòng hành chính quản trị. Tuy nhiên, cảnh quan sư phạm, hệ thống cây xanh, góc trải nghiệm ngoài trời, khu vận động ngoài trời cần tiếp tục bổ sung, hoàn thiện để tạo môi trường giáo dục sinh động, thân thiện và phát huy hiệu quả giáo dục trải nghiệm.

+ Biện pháp cải tiến: Quy hoạch bổ sung cây xanh, vườn trải nghiệm, khu sân chơi phía nhà xe của trường, chuyển nhà xe ra vị trí khác để bố trí, cải tạo, sửa chữa, khu vườn rau, làm mới khu sân vận động thể chất cho trẻ được rộng

+ Xây dựng các góc trải nghiệm thiên nhiên, góc STEAM ngoài trời phù hợp với từng độ tuổi. Phát động phong trào “Xây dựng môi trường giáo dục xanh – sạch – đẹp – an toàn”.

- + Huy động nguồn lực xã hội hóa hợp pháp để cải tạo, bổ sung cảnh quan.
- + Thời gian: Học kỳ I và II năm học 2025–2026
- + Phụ trách: Hiệu trưởng, Ban giám hiệu, Tổ nuôi dưỡng – bảo vệ
- + Kết quả mong đợi: Môi trường sư phạm xanh – sạch – đẹp – thân thiện; tăng cường cơ hội cho trẻ vận động, trải nghiệm, khám phá.

- Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng chức năng

- + Thực trạng: Nhà trường có 13 phòng sinh hoạt chung diện tích 90m²/phòng; có phòng nghệ thuật, phòng thể chất, phòng STEAM, phòng Tin học – Tiếng Anh. Tuy nhiên, việc khai thác tối đa công năng các phòng chức năng, đặc biệt là phòng STEAM và phòng Tin học – Tiếng Anh theo định hướng “*Trường học thông minh*” còn đang trong quá trình hoàn thiện.

- + Biện pháp cải tiến: Xây dựng kế hoạch sử dụng phòng chức năng theo tuần/tháng.

- + Bồi dưỡng giáo viên kỹ năng tổ chức hoạt động STEAM, hoạt động ứng dụng công nghệ.

- + Bổ sung học liệu thông minh, thiết bị hỗ trợ dạy học hiện đại phù hợp độ tuổi.

- + Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm tại phòng chức năng.

- + Thời gian: Thường xuyên trong năm học

- + Phụ trách: Ban giám hiệu, Tổ chuyên môn

- + Kết quả mong đợi: Các phòng chức năng được khai thác hiệu quả, hỗ trợ nâng cao chất lượng giáo dục; trẻ được trải nghiệm đa dạng, phát triển tư duy và kỹ năng.

- Tiêu chí 3.3: Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi

- + Thực trạng: Nhà trường đã trang bị tương đối đầy đủ đồ dùng, đồ chơi theo danh mục tối thiểu; tuy nhiên một số đồ chơi ngoài trời, học liệu STEAM, thiết bị hỗ trợ công nghệ thông minh cần được bổ sung thêm để đảm bảo tính đồng bộ giữa các khối lớp.

- + Biện pháp cải tiến: Rà soát danh mục thiết bị, đồ dùng theo quy định; xây dựng kế hoạch bổ sung theo từng giai đoạn.

- + Tăng cường làm đồ dùng – đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu mở.

- + Kiểm kê, bảo dưỡng định kỳ thiết bị dạy học.

- + Ứng dụng phần mềm quản lý tài sản, thiết bị để đảm bảo sử dụng hiệu quả.

- + Thời gian: Học kỳ I rà soát – Học kỳ II bổ sung

- + Phụ trách: Hiệu trưởng, Kế toán, Giáo viên chủ nhiệm

+ Kết quả mong đợi: Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đầy đủ, an toàn, khai thác hiệu quả phục vụ hoạt động giáo dục.

- Tiêu chí 3.4: Công trình vệ sinh, bếp ăn và đảm bảo an toàn

+ Thực trạng: Nhà trường có khu tổ chức ăn riêng biệt, đảm bảo diện tích; có phòng y tế; hệ thống phòng vệ sinh cơ bản đáp ứng nhu cầu. Tuy nhiên cần tăng cường giám sát an toàn thực phẩm, quy trình một chiều và bồi dưỡng kiến thức an toàn thực phẩm cho nhân viên cấp dưỡng.

+ Biện pháp cải tiến: Tập huấn định kỳ về vệ sinh an toàn thực phẩm. Kiểm tra nội bộ quy trình bếp ăn bán trú hàng tháng. Phối hợp với cơ quan y tế địa phương kiểm tra định kỳ. Xây dựng thực đơn cân đối dinh dưỡng, đa dạng, phù hợp độ tuổi.

+ Thời gian: Thường xuyên

+ Phụ trách: Hiệu trưởng, Nhân viên y tế, Tổ nuôi dưỡng

+ Kết quả mong đợi: Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thực phẩm; nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú; không xảy ra ngộ độc thực phẩm.

4. Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

1. Đánh giá chung

- Nhà trường đã thành lập Ban đại diện cha mẹ trẻ theo đúng quy định.
- Có phối hợp với chính quyền, trạm y tế, công an địa phương.
- Công tác thông tin hai chiều với phụ huynh được triển khai.
- Qua rà soát:

Tiêu chí 4.1: Đạt nhưng cần cải tiến để nâng cao chất lượng phối hợp thực chất.

Tiêu chí 4.2: Cơ bản đạt, hiện đang thực hiện tốt → tiếp tục duy trì.

Vì vậy, chỉ lựa chọn Tiêu chí 4.1 để xây dựng kế hoạch cải tiến.

Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ trẻ (Tiêu chí lựa chọn cải tiến)

- Thực trạng: Ban đại diện cha mẹ trẻ các lớp và toàn trường được thành lập đúng quy định. Phối hợp tổ chức họp phụ huynh định kỳ. Có trao đổi thông tin qua nhóm lớp.

Tuy nhiên: Sự tham gia của phụ huynh vào hoạt động giáo dục còn mang tính hỗ trợ, chưa thực sự đồng hành. Một số phụ huynh còn tâm lý “giao phó hoàn toàn cho nhà trường”. Chưa có nhiều hoạt động gắn kết phụ huynh với định hướng “Trường học thông minh”.

=> Đánh giá: Đạt nhưng hiệu quả chưa cao → cần cải tiến nâng chất.

- Nguyên nhân: Trường mới thành lập, phụ huynh chưa hiểu rõ định hướng phát triển. Hình thức phối hợp còn truyền thống (họp – thông báo). Chưa có chuyên đề hướng dẫn phụ huynh phối hợp giáo dục trẻ tại nhà.

- Biện pháp cải tiến: Tổ chức chuyên đề “Cha mẹ đồng hành cùng con trong môi trường giáo dục thông minh”. Đổi mới họp phụ huynh theo hướng trao đổi, chia sẻ tình huống thực tế. Mời phụ huynh tham gia các hoạt động trải nghiệm: STEAM, ngày hội gia đình, kỹ năng sống. Ứng dụng công nghệ thông tin trong tương tác hai chiều (hình ảnh, video hoạt động trẻ). Thực hiện công khai minh bạch, tạo niềm tin và sự đồng thuận.

- Thời gian thực hiện: Từ năm học 2025–2026 và duy trì các năm tiếp theo.

- Người thực hiện: Hiệu trưởng (chỉ đạo), giáo viên chủ nhiệm, Ban đại diện cha mẹ trẻ.

- Kết quả mong đợi: Phụ huynh hiểu rõ định hướng “Trường học thông minh – Bé tự tin tỏa sáng”. Tăng tỷ lệ phụ huynh tham gia hoạt động nhà trường. Hình thành mối quan hệ hợp tác thực chất giữa gia đình và nhà trường.

- Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu và phối hợp xã hội

+ Đánh giá: Nhà trường đã thực hiện đúng quy định, có sự phối hợp thường xuyên với chính quyền, y tế, công an địa phương.

=> Tiếp tục duy trì, không xây dựng biện pháp cải tiến ở giai đoạn này.

5. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ .

- Trường Mầm non Hoàng Công xác định chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ là yếu tố cốt lõi để thực hiện thành công mục tiêu “Trường học thông minh – Bé tự tin tỏa sáng”.

- Trong năm học đầu tiên đi vào hoạt động, nhà trường đã triển khai đầy đủ các nhóm lớp, tổ chức chương trình giáo dục mầm non, xây dựng môi trường học tập thân thiện – hiện đại, tuy nhiên một số hoạt động còn cần cải tiến để nâng cao hiệu quả, đồng thời làm cơ sở cho kiểm định chất lượng giáo dục trong các năm tiếp theo.

- Kết quả tự đánh giá: Tiêu chí 5.1, 5.2, 5.4 → đạt nhưng cần cải tiến để nâng cao chất lượng. Tiêu chí 5.3 → cơ bản đạt, duy trì. Do đó, kế hoạch cải tiến tập trung vào Tiêu chí 5.1, 5.2, 5.4.

- Các tiêu chí: Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non (Cần cải tiến)

- Thực trạng: Giáo viên tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non đúng quy định; kết hợp một số hoạt động trải nghiệm, hoạt động kỹ năng sống. Một

số giáo viên hợp đồng, kinh nghiệm tổ chức hoạt động lấy trẻ làm trung tâm chưa đồng đều.

- Nguyên nhân:

+ Giáo viên trẻ, mới ra trường; chưa quen phương pháp giáo dục trải nghiệm, STEAM.

+ Chưa áp dụng đồng bộ công nghệ thông tin trong thiết kế bài giảng và đánh giá trẻ.

- Biện pháp cải tiến:

+ Bồi dưỡng giáo viên về phương pháp lấy trẻ làm trung tâm, tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

+ Ứng dụng CNTT trong thiết kế bài giảng, đánh giá trẻ, quản lý hồ sơ giáo dục.

+ Tham quan học tập mô hình “*Trường học thông minh*” tại các trường mầm non khác.

+ Thời gian: Thường xuyên trong năm học 2025–2026

+ Phụ trách: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn

+ Kết quả mong đợi: Giáo viên tổ chức hoạt động giáo dục linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả; trẻ tham gia tích cực, chủ động, tự tin.

- Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ (Cần cải tiến)

+ Thực trạng: Hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ được thực hiện đúng quy định; bữa ăn, giấc ngủ, vệ sinh đảm bảo. Hoạt động giáo dục ngoài giờ, trải nghiệm kỹ năng sống, STEAM, nghệ thuật chưa đồng đều giữa các lớp.

+ Nguyên nhân: Giáo viên còn mới, chưa nhiều kinh nghiệm tổ chức các hoạt động trải nghiệm. Một số cơ sở vật chất, thiết bị STEAM ngoài trời chưa khai thác tối đa.

+ Biện pháp cải tiến: Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm, kỹ năng sống, STEAM theo tuần, tháng. Bồi dưỡng giáo viên về kỹ năng tổ chức hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống. Ứng dụng CNTT, thiết bị thông minh trong một số hoạt động giáo dục. Theo dõi, đánh giá hiệu quả từng hoạt động để điều chỉnh kịp thời.

+ Thời gian: Thường xuyên trong năm học 2025–2026

+ Phụ trách: Ban giám hiệu, Tổ chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm

+ Kết quả mong đợi: Trẻ tham gia các hoạt động trải nghiệm, kỹ năng sống, STEAM hiệu quả; tự tin, chủ động. Hoạt động giáo dục đồng bộ giữa các lớp, đảm bảo chất lượng cao.

- Tiêu chí 5.3: Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe (Duy trì)

+ Thực trạng: Bữa ăn bán trú đầy đủ dinh dưỡng; trẻ được chăm sóc sức khỏe định kỳ. Vệ sinh, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh được thực hiện nghiêm túc.

+ Biện pháp cải tiến:

+ Tiếp tục duy trì, giám sát định kỳ, tổ chức kiểm tra nội bộ và phối hợp trạm y tế.

+ Không xây dựng biện pháp mới trong năm học 2025–2026.

-

Tiêu chí 5.4: Kết quả giáo dục (Cần cải tiến)

+ Thực trạng:

Trẻ được đánh giá theo chuẩn đầu ra theo độ tuổi; có dự giờ, đánh giá sự phát triển toàn diện.

Một số trẻ chưa được hỗ trợ tối đa về kỹ năng giao tiếp, tự phục vụ, kỹ năng STEM/STEAM do giáo viên chưa đồng đều kinh nghiệm.

Nguyên nhân:

Giáo viên hợp đồng còn non kinh nghiệm, chưa đồng đều trong tổ chức hoạt động giáo dục.

Chưa áp dụng triệt để công cụ CNTT và học liệu thông minh để đánh giá và hỗ trợ trẻ.

Biện pháp cải tiến:

Bồi dưỡng giáo viên kỹ năng đánh giá trẻ theo từng lĩnh vực phát triển.

Sử dụng phần mềm quản lý đánh giá trẻ, kết hợp hồ sơ cá nhân hóa để theo dõi tiến bộ từng trẻ.

Tổ chức dự giờ, trao đổi chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm nâng cao chất lượng kết quả giáo dục.

Thời gian: Thường xuyên trong năm học 2025–2026

Phụ trách: Ban giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm

Kết quả mong đợi:

Trẻ được phát triển toàn diện, mạnh dạn, tự tin, đạt chuẩn đầu ra theo độ tuổi.

Chất lượng giáo dục được nâng cao, đáp ứng định hướng “Bé tự tin tỏa sáng”.

III. KẾ HOẠCH CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG, ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026 VÀ CÁC NĂM HỌC TIẾP THEO

Trên cơ sở thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, thực hiện sự chỉ đạo của Phòng VH-XH phường Kiến Hưng, Trường Mầm non Bình Minh tiếp tục thực hiện cải tiến công tác Kiểm định chất lượng giáo dục tại nhà trường trong thời gian tới như sau:

1. Công tác chỉ đạo

- Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cải tiến chất lượng năm học 2025-2026 một cách cụ thể.

- Tiếp tục nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục mầm non và việc thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài để mỗi cán bộ, mỗi giáo viên, nhân viên nâng cao hiểu biết về kiểm định chất lượng giáo dục và thực hiện biện pháp cải tiến chất lượng giáo dục của cơ sở GDMN sau đánh giá.

- Thực hiện tốt công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các tổ chuyên môn, các đoàn thể trong việc thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng đã được xây dựng.

- Tổ chức sơ kết, đánh giá, kết quả thực hiện biện pháp cải tiến chất lượng giáo dục so với kết quả kiểm định chất lượng giáo dục đã đạt được, tạo điều kiện cho xã hội biết và tham gia giám sát chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Làm tốt công tác lưu trữ hồ sơ, văn bản khoa học theo quy định của nhà trường cho những học tiếp theo.

- Làm tốt công tác từng bước trình Ủy ban nhân dân phường xin xây thêm cải tạo 01 phòng thư viện đạt chuẩn; trang bị máy tính và các thiết bị phòng chức năng: Thể chất, nghệ thuật...;

- Khuyến khích và tạo điều kiện để GV tham gia các khóa học ngoại ngữ

2. Các giải pháp thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục

- Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền và tăng cường nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công tác thực hiện biện pháp cải tiến chất lượng giáo dục.

- Tổ chức quán triệt và triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT, Phòng VH-XH về công tác KĐCLGD tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.

- Làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương để có những giải pháp hiệu quả trong việc chỉ đạo thực hiện các biện pháp cải tiến chất lượng giáo dục, nhất là có kế hoạch rà soát để tham mưu các cấp lãnh đạo về việc xây dựng sửa chữa, cải tạo chống xuống cấp, bổ sung thiết bị đồ dùng đảm bảo yêu cầu của CSGD đạt KDCL cấp độ III, Chuẩn Quốc gia mức độ II. Đặc biệt là trong năm học 2026 – 2027 hoàn thiện các hạng mục cho công tác công nhận lại trường chuẩn.

- Căn cứ các văn bản pháp quy hiện hành, các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng VH-XH và tình hình thực tế, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài đảm bảo thực tiễn và có tính khả thi cao.

- Rà soát từng tiêu chí về việc thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng, nhất là các tiêu chí chưa đạt. Xác định nguyên nhân và đề xuất biện pháp thực hiện cải tiến, xây dựng kế hoạch để cải tiến trong năm học 2025-2026 và những năm học kế tiếp.

- Xây dựng báo cáo việc thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng hằng năm để đảm bảo duy trì kết quả Kiểm định chất lượng cấp độ III và trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

3. Kế hoạch thời gian triển khai thực hiện nhiệm vụ cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục

1. Đối với tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Tiêu chí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Người phụ trách hoặc người thực hiện	Các nguồn lực cần huy động	Ghi chú
1.3	Xây dựng kế hoạch nhà trường kế hoạch kiểm tra, giám sát, triển khai nhiệm vụ năm. Cập nhật hồ sơ viên chức	10/2025 10/2025	Hiệu trưởng Hiệu trưởng	Thành viên trong hội đồng trường Văn thư; giáo viên	
	- Chi bộ Đảng tổ chức họp thường kỳ	Đầu mỗi tháng	Bí thư chi bộ Chi ủy	Bí thư chuẩn bị nội dung, cấp ủy họp	Chi ủy tổ
	Kế hoạch phát triển nhà trường năm học	Tháng 1	Bí thư chi bộ, Chi ủy	Chi ủy chuẩn bị nội dung	
	Tổ chức hội nghị viên chức và phương hướng nhiệm vụ năm mới.	Tháng 10/2025	BGH	Tổ văn phòng chuẩn bị phòng hội trường	
1.4	Tổ chức lớp học đảm bảo theo Điều lệ: số	Tháng 9/2025	- Phó HT phụ trách	- Văn thư cung cấp danh	Tổ chức

	học sinh các lớp không quá 35, cập nhật đầy đủ trên CSDL		chuyên môn - Giáo viên chủ nhiệm	sách học sinh tuyển sinh. - PHT cung cấp biểu mẫu, GVCN họp bầu chọn và nộp về Phó HT.	vào đầu năm học.
1.5	Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch năm học, có ít nhất 03 sinh hoạt chuyên đề: 02 chuyên đề về phương pháp dạy học,	Tháng 9/2025	Tổ trưởng CM	Phó HT chuyên môn cung cấp kế hoạch chuyên môn.	HT duyệt trước khi thực hiện.
1.7	Xây dựng kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học cụ thể.	Tháng 8/2025	Hiệu trưởng các bộ phận	Phó HT chuyên môn cung cấp kế hoạch chuyên môn.	Văn thư
1.8	Các tổ, bộ phận tham gia góp ý xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định từ tổ đến trường	Tháng 9/2025 và tháng 01/2026	Hiệu trưởng	HT cung cấp hồ sơ quy chế làm việc và QCDC	Các biên bản góp ý

2. Đối với tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

Tiêu chí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Người phụ trách hoặc người thực hiện	Các nguồn lực cần huy động	Ghi chú
2.1	Năm 2025-2026, đạt chuẩn hiệu trưởng, hiệu phó ở mức khá trở lên.	Tháng 5/2026	Hiệu trưởng	Văn thư	Cung cấp phiếu đánh giá chuẩn HT,PHT
2.2	Có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt;	Tháng 5/2026	Phó hiệu trưởng Tổ trưởng chuyên môn	TTCM cung cấp phiếu đánh giá CNNGV	

3. Đối với tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học

Tiêu chí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Người phụ trách hoặc người thực hiện	Các nguồn lực cần huy động	Ghi chú
3.1	Sắp xếp, cải tạo 1 phòng thư viện với 500 đầu tài liệu- Lộ trình đến năm 2027 có 2000 tài liệu	Tháng 8/2025 – 01/2026	HT; NV kế toán; NV văn thư		
3.2	Xây dựng kế hoạch sửa chữa, mua sắm trang thiết bị, đề xuất mua sắm tập trung Chống thấm, dột tại các lớp, các phòng chức năng	Tháng 10	Kế toán, PHT phụ trách CSVC	TTCM đề xuất mua sắm	

4. Đối với tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Tiêu chí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Người phụ trách hoặc người thực hiện	Các nguồn lực cần huy động	Ghi chú
4.1	Báo cáo và phương hướng hoạt động của BD điện CMHS trường, lớp	Tháng 9/2025 – 5/2026	NV Văn thư, GV nhóm lớp	Biên bản họp phụ huynh	
4.2	Tổ chức các HĐ có sự tham gia của PHHS: các ngày lễ hội, giãn ngoai...	Tháng 9 – 1/2026	HT, NV văn thư	Tờ trình, kế hoạch phối hợp	

5. Đối với tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Tiêu chí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Người phụ trách hoặc người thực hiện	Các nguồn lực cần huy động	Ghi chú
----------	--------------------	---------------------	--------------------------------------	----------------------------	---------

5.1	Xây dựng MTGD theo hướng hiện đại, thân thiện, tặng cơ hội vui chơi trải nghiệm cho trẻ	Tháng 9/2025; 5/2026	PHT	TTCM	
5.4	Đảm bảo tỷ lệ chuyên cần (trên 95% với MGL, 92% với các độ tuổi khác) và kết quả hoạt động chăm sóc- nuôi dưỡng- giáo dục trẻ	Tháng 8-12/2026	GVNV	GVNV	

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

Tổ chức hướng dẫn các tổ chuyên môn, văn phòng, giáo viên, các tổ chức trong nhà trường thực hiện các giải pháp cải tiến các hoạt động theo các nhiệm vụ được phân công.

2. Tổ trưởng các tổ chuyên môn

Xây dựng kế hoạch tổ chuyên môn trong đó triển khai thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục trẻ, sinh hoạt tổ chuyên gắn với việc đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện các chuyên đề bồi dưỡng giáo viên,... tổ chức phân công các giáo viên thực hiện đầy đủ các nội dung theo kế hoạch, cuối năm học tổ chức đánh giá và báo cáo về nhà trường kết quả thực hiện.

3. Tổ văn phòng

Xây dựng kế hoạch tổ văn phòng có các nội dung, giải pháp nhằm duy trì các điểm mạnh đã đạt được và khắc phục các điểm yếu trong các tiêu chuẩn để đảm bảo hỗ trợ tốt nhất các hoạt động giáo dục của nhà trường. Tư vấn cho Hiệu trưởng nhà trường thực hiện các giải pháp để tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm...

4. Công đoàn nhà trường

Xây dựng kế hoạch và thực hiện các biện pháp tuyên truyền, giáo dục đoàn viên thực hiện tốt Điều lệ Công đoàn. Tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống, giáo dục đạo đức, lối sống, góp phần hình thành thói quen tốt trong môi trường học đường, ngoài xã hội và trên mạng internet; phát huy tinh thần trách nhiệm, tính nêu gương của cán bộ, giáo viên, đoàn viên.

5. Đoàn thanh niên

Xây dựng kế hoạch và thực hiện các biện pháp tuyên truyền, giáo dục đoàn viên thanh niên thực hiện tốt nhiệm vụ. Tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống, giáo dục đạo đức nghề nghiệp; ý thức trách nhiệm, tính tiên phong gương mẫu của

các đoàn viên, xây dựng khối đại đoàn kết thống nhất, góp phần xây dựng và phát triển nhà trường.

6. Giáo viên, nhân viên

Xây dựng kế hoạch cá nhân và thực hiện các giải pháp cải tiến hoạt động theo nhiệm vụ được phân công để nâng cao chất lượng công việc cá nhân.

Trên đây là kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục của nhà trường năm học 2025-2026; các tổ chuyên môn, các bộ phận đoàn thể, các giáo viên được phân công thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian./.

Nơi nhân

- CBGVNV (t/h)
- Lưu (Vth)

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Thanh Vân